

Số: 387/BC-TCTTKĐA

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” tháng 02/2024 và nhiệm vụ tháng 03/2024

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính

Tổ Công tác kính báo cáo đồng chí Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Đề án 06/CP trong tháng 02/2024, nhiệm vụ trọng tâm tháng 03/2024, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Chính phủ: Đã đưa 08 nhiệm vụ triển khai Đề án 06 vào Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 01/2024 (Nghị quyết số 20/NQ-CP, ngày 05/02/2024 về phiên họp thường kỳ tháng 01/2024).

Thủ tướng Chính phủ đã: ban hành Chỉ thị tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Đề án 06/CP tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo (Chỉ thị số 04/CT-TTg, ngày 11/02/2024). Chủ trì phiên họp thứ ba của Tổ Công tác cải cách thủ tục hành chính của Chính phủ và Hội đồng tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Chính phủ (ngày 26/02/2024). Ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch xây dựng Quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính các cấp giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 (Quyết định 139/QĐ-TTg, ngày 02/02/2024).

Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang đã chủ trì cuộc họp về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Đề án 06/CP, ngày 30/01/2024, kết luận 20 nội dung cần tập trung thực hiện (Thông báo số 60/TB-VPCP, ngày 21/02/2024).

2. Vai trò thường trực của Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ

2.1. Bộ Công an

(1) Đồng chí Bộ trưởng Tô Lâm, Tô trưởng Tổ Công tác đã chủ trì Hội nghị giao ban Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP tháng 01/2024 (ngày 25/01/2024), tháng 02/2024 (ngày 20/02/2024) để kiểm điểm các nhiệm vụ chậm tiến độ từ năm 2023 chuyển sang, các nhiệm vụ cấp bách triển khai trong dịp Tết nguyên đán Giáp Thìn 2024 và các nhiệm vụ cần tập trung thực hiện trong Quý I/2024¹.

(2) Phối hợp Văn phòng Chính phủ tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06/CP tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo với 20 nhiệm vụ chung, 69 nhiệm vụ cụ thể và 12 nhiệm vụ của địa phương. Chỉ đạo cơ quan thường

¹ Ban hành Thông báo kết luận số 836/TB-TCT, ngày 30/01/2024 của Tổ Công tác và Thông báo kết luận số 1186/TB-TCT, ngày 23/02/2024 của Tổ Công tác

trực (C06, V01) ban hành Kế hoạch thúc đẩy triển khai Đề án 06/CP trong năm 2024 và những năm tiếp theo gửi các Bộ, ngành, địa phương, các đơn vị có liên quan để bám sát, triển khai thực hiện (*Kế hoạch số 1015/KH-C-TTDLDC ngày 09/02/2024*).

(3) Bám sát ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị sơ kết 02 năm triển khai Đề án 06, Bộ Công an đã:

- Tổ chức Hội thảo quốc gia với chủ đề “*Đánh giá các giải pháp khoa học, công nghệ sinh trắc học ADN, giọng nói, móng mắt phục vụ triển khai Luật căn cước, có hiệu lực từ ngày 01/7/2024*” với sự tham gia của các chuyên gia đầu ngành trên tất cả các lĩnh vực (*ngày 06/02/2024*).

- Hỗ trợ Thành phố Hà Nội triển khai thí điểm các nhiệm vụ của Đề án 06/CP như: cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID, ứng dụng dữ liệu dân cư trong đánh giá khả tín khách hàng vay phục vụ cho vay tín chấp, thí điểm Sổ sức khỏe điện tử, thu phí không dùng tiền mặt tại các điểm trông giữ phương tiện khu vực Phủ Tây Hồ và chùa Trấn Quốc từ ngày 09/02/2024 và đẩy mạnh chi trả an sinh xã hội trên địa bàn Thành phố.

2.2. Văn phòng Chính phủ

- Phối hợp Bộ Công an tham mưu Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Chỉ thị số 04 ngày 11/02/2024 về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06/CP tại các Bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo. Tham mưu, đưa 08 nội dung vào Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 01/2024 (*Nghị quyết số 20/NQ-CP, ngày 05/02/2024*).

- Ban hành 01 Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tại Phiên họp thứ bảy ngày 02/02/ 2024 (*Thông báo kết luận số 53/TB-VPCP ngày 15/2/2024*); 01 văn bản chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ về việc đánh giá tác động chính sách, thủ tục hành chính trong đề nghị, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (*văn bản số 455/VPCP-KSTT ngày 19/01/2024*); 03 Báo cáo, 07 văn bản đôn đốc, góp ý, lấy ý kiến gửi các cơ quan liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an chuẩn bị nội dung cuộc họp của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang về tháo gỡ một số điểm nghẽn về kinh phí trong triển khai thực hiện Đề án 06 (*ngày 30/01/2024*).

3. Đến nay, đã có 08 Bộ, ngành (*Văn phòng Chính phủ, Khoa học Công nghệ, Quốc phòng, Giáo dục và Đào tạo, Xây dựng, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Tư pháp, Ngân hàng Nhà nước*) và 63 địa phương ban hành Kế hoạch triển khai Đề án 06/CP năm 2024. Các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06/CP trong tháng 02/2024 theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang và của Tổ Công tác, điển hình như: (1) **Bộ Tài nguyên và Môi trường** đã ban hành văn bản đề nghị UBND các địa phương báo cáo tiến độ và đề xuất nhu cầu hỗ trợ kinh phí từ ngân sách Trung ương thực hiện nhiệm vụ, đề án do Bộ Tài nguyên và Môi trường quản lý (*văn bản số 754/BTNMT-ĐKDLTTĐĐ ngày 31/01/2024*). (2) **Bộ Kế hoạch và Đầu tư** đã có Công văn đề nghị các bộ, ngành, địa phương rà soát, đề xuất nhu cầu kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương 2023 sang 2024 của các dự án (*Công văn số*

1108/BKHĐT-TH, ngày 15/02/2024). (3) **Bộ Thông tin và Truyền thông** đã triển khai Quyết định ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương năm 2025, định hướng đến năm 2030 (*Quyết định 176/QĐ-BTTTT, ngày 16/02/2024*); (4) **Ngân hàng Nhà nước Việt Nam** tổ chức họp với các ngân hàng, tổ chức tín dụng để chỉ đạo đẩy mạnh triển khai giải pháp chấm điểm khả tín khách hàng vay phục vụ cho vay tín chấp....

II. KẾT QUẢ CÁC MẠT CÔNG TÁC VÀ TIỆN ÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Về hoàn thiện thể chế

(1) *Đối với nhiệm vụ trình Chính phủ về hồ sơ xây dựng Nghị định quy định danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia, việc xây dựng, cập nhật, duy trì và khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia theo trình tự, thủ tục rút gọn:* ngày 30/01/2024, Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang đã chủ trì cuộc họp giải quyết các vấn đề vướng mắc của Đề án 06/CP, tại cuộc họp, Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Tư pháp đã thống nhất về phương án ban hành Nghị định. Hiện Bộ Thông tin và Truyền thông đang tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, gửi lại Bộ Tư pháp xin ý kiến thống nhất trước khi trình Chính phủ ban hành.

(2) *Về đề xuất sửa đổi Nghị định số 73 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước:* Bộ Thông tin và Truyền thông đã có văn bản xin ý kiến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân đối với dự thảo Nghị định (*văn bản số 469/BTTTT-CĐSQG và 470/BTTTT-CĐSQG ngày 01/02/2024*). Hồ sơ dự thảo Nghị định hiện đang được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ để xin ý kiến của các đơn vị.

(3) *Đối với nhiệm vụ “Xây dựng và hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 để đảm bảo lựa chọn nhà thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin có tính đặc thù:* Chính phủ đã đồng ý ban hành Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn (*văn bản số 397/VPCP-CN ngày 18/01/2024 của Văn phòng Chính phủ*), hiện Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang xin ý kiến các thành viên Chính phủ về nội dung dự thảo Nghị định.

(4) *Về dự thảo Nghị định quy định về hồ sơ, quy trình liên thông điện tử thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả đối với 02 nhóm TTHC:* hiện Văn phòng Chính phủ đang tổng hợp ý kiến các bộ, ngành, địa phương để hoàn thiện dự thảo gửi Bộ Tư pháp thẩm định; tuy nhiên, đến nay còn Bộ Y tế chưa gửi văn bản tham gia ý kiến, Văn phòng Chính phủ đã có văn bản đôn đốc (*Văn bản số 351/PB-VPCP ngày 16/02/2024*).

2. Nhóm tiện ích giải quyết thủ TTHC, cung cấp DVC trực tuyến

2.1. Kết quả thực hiện 19 nghị quyết chuyên đề đơn giản hóa thủ tục hành chính: Đến nay, các bộ, ngành đã thực thi phương án đơn giản hóa đối với 561/1.086 thủ tục hành chính (*đạt tỷ lệ 52%, tăng 26 TTHC so với tháng 01/2024*). Trong đó: Có 06 Bộ, ngành đã hoàn thành²; 06 Bộ, ngành³ đạt trên 50%; các Bộ,

² Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Xây dựng, Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Bộ Khoa học và Công nghệ, Lao động Thương binh và Xã hội

³ Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Công thương, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Quốc phòng, Bộ Giao Thông vận tải, Ngân hàng Nhà nước

ngành còn lại đạt dưới 50%.

2.2. Trong tháng 02/2024: Công Dịch vụ công quốc gia đã có hơn 370 nghìn tài khoản đăng ký; hơn 7,5 triệu hồ sơ đồng bộ trạng thái; hơn 1,1 triệu lượt thực hiện các dịch vụ tiện ích; hơn 1,2 triệu hồ sơ trực tuyến thực hiện từ Cổng; hơn 1,1 triệu giao dịch thanh toán trực tuyến với số tiền hơn 720 tỷ đồng.

Đến nay, Cổng Dịch vụ công quốc gia đã cung cấp 4.505 dịch vụ công trực tuyến; có hơn 12,17 triệu tài khoản; hơn 287 triệu hồ sơ đồng bộ; hơn 30,2 triệu lượt thực hiện các dịch vụ tiện ích; 39,7 triệu hồ sơ trực tuyến từ Cổng, hơn 23,7 triệu giao dịch thanh toán trực tuyến với số tiền hơn 11.133 tỷ đồng; hơn 433 nghìn cuộc gọi tới tổng đài.

2.3. Xây dựng Mô hình mẫu về Bộ phận một cửa cung cấp dịch vụ công theo hướng kết nối Bộ phận Một cửa của các đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn, tổ chức thí điểm trong năm 2024 tại các địa phương: Văn phòng Chính phủ đã có văn bản đề nghị 06 bộ, cơ quan (Công an, Tư pháp, Nội vụ, Tài chính, Thông tin và Truyền thông và Bưu điện Việt Nam) và 04 địa phương (Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Quảng Ninh) cử cán bộ tham gia Tổ Biên tập xây dựng Mô hình mẫu, các tài liệu dự kiến hoàn thiện trong Quý I/2024.

2.4. Ban hành Quyết định danh mục dịch vụ công trực tuyến tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2024: Văn phòng Chính phủ đang tổng hợp ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương để hoàn thiện dự thảo trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 02/2024 theo đúng kế hoạch.

Đồng thời, ban hành văn bản kiểm tra, rà soát thông tin giao dịch thanh toán phí, lệ phí, thuế và các nghĩa vụ tài chính khác trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia gửi các ngân hàng, tổ chức cung cấp dịch vụ trung gian thanh toán nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (Văn bản số 1006/VPCP-KSTT ngày 16/02/2024).

2.5. Về dịch vụ công

(1) Về pháp lý triển khai: thực hiện miễn giảm phí, lệ phí thực hiện dịch vụ công trực tuyến theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, trong tháng 02/2024, HĐND tỉnh Bình Dương đã ban hành Nghị quyết về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Bình Dương (Nghị quyết số 01/2024/NQ-HĐND, ngày 30/01/2024), đến nay, đã có 55/63 địa phương tham mưu, ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân về miễn, giảm phí, lệ phí thực hiện dịch vụ công trực tuyến, nhằm thu hút người dân tham gia dịch vụ công trực tuyến.

(2) Đối với 53 dịch vụ thiết yếu, đã hoàn thành, cung cấp 23/25 dịch vụ công theo Đề án 06/CP và 13/28 dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Trong đó, 23/25 dịch vụ công thiết yếu đã được thực hiện toàn trình. Một số thủ tục hành chính có tỷ lệ hồ sơ trực tuyến cao như: Thông báo lưu trú (97%), Đăng ký cấp biển số xe Ô tô lần đầu (80,5%); Thay đổi chủ thẻ hợp đồng mua bán điện (75,6%); Cấp điện mới từ lưới điện hạ áp (73%); Đăng ký tạm trú (87,33%),...

(3) Đối với 02 dịch vụ công liên thông “Đăng ký khai sinh – Đăng ký thường trú – Cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi và Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú – Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng”, đến ngày 16/02/2024, đã thu nhận 634.723 hồ sơ liên thông khai sinh (tăng 83.221 hồ sơ so với tháng 01/2024) và 52.267 hồ sơ liên thông khai tử (tăng 7.230 hồ sơ so với tháng 01/2024); trong đó, có một số địa phương có số lượng hồ sơ phát sinh lớn như: TP. Hà Nội, Nghệ An, Thanh Hóa, Nam Định.

(4) Về triển khai các điểm bưu điện (VNPost) hỗ trợ hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến và nhận kết quả giải quyết TTHC: Đã có 9.713/11.654 điểm hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên toàn quốc (chiếm 83,3%, tăng 3.197 điểm so với tháng 01/2024) với 1,3 triệu lượt người dân được hướng dẫn. Các TTHC được người dân lựa chọn sử dụng nhiều với hình thức nộp hồ sơ trực tuyến và nhận kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích điển hình: cấp hộ chiếu, cấp đổi GPLX, cấp Phiếu LLTP, giấy đăng ký kinh doanh...

3. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế, xã hội

3.1. Bộ Công an tiếp tục phối hợp với các đơn vị đẩy mạnh ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, CCCD, định danh và xác thực điện tử phục vụ phát triển kinh tế, xã hội, nổi bật là:

(1) *Ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư:* trong tháng 2, các tổ chức tín dụng như Công ty Tài chính TNHH MB Shinsei (Mcredit), đã thực hiện tra cứu điểm khả tín và giải ngân cho 400 người với số tiền khoảng 3 tỷ đồng. Ngân hàng Quốc tế (VIB) đã giải ngân cho 500 người với số tiền khoảng 4 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, Thư ký tổ công tác đã phối hợp TP. Hà Nội phát 5.000 tờ rơi về sản phẩm cho vay tín chấp phục vụ tuyên truyền đến người dân. Hiện các đơn vị chức năng đang thực hiện nhiều nội dung phục vụ cho vay tín chấp như Ngân hàng Vietcombank, Vietinbank, PVCombank, BIDV, HDBank đang hoàn thiện về kỹ thuật, hoàn thiện ký hợp đồng trong tháng 2/2024. Nhiều ngân hàng, tổ chức tài chính đang đăng ký nhu cầu sử dụng sản phẩm đánh giá khả tín để cho khách hàng vay. Việc cho khách hàng vay dựa trên đánh giá khả tín khách hàng từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã giúp người dân, nhất là những người yếu thế trong xã hội có điều kiện tiếp cận nguồn vốn chính đáng, phòng ngừa “tín dụng đen”, nâng cao hiệu quả đảm bảo an sinh xã hội cũng như phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội...

(2) *Ứng dụng nền tảng CCCD gắn chip:* 100% cơ sở y tế trên toàn quốc triển khai KCB BHYT bằng CCCD gắn chip phục vụ làm thủ tục khám chữa bệnh sử dụng BHYT.

(3) Sử dụng máy quét thu phí không dùng tiền mặt tại các điểm trông giữ phương tiện khu vực Phủ Tây Hồ và chùa Trấn Quốc từ ngày 09/02/2024, cụ thể với xe ô tô đã dán thẻ VETC sẽ thanh toán tự động qua ví VETC, với xe ô tô đã dán thẻ Epass sẽ thanh toán qua tài khoản ngân hàng (mã QR động). Tổng số tiền thu 627 triệu đồng, đảm bảo minh bạch, nhà nước và người dân được hưởng lợi....

(4) Công ty Cổ phần Marketing Mặt Trời vàng và Công ty TNHH Công nghệ quảng cáo Thế giới đã phối hợp với Công an huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội triển khai tuyên truyền dưới hình thức lắp đặt các Pano trên thùng xe ô tô Công an phường/ xã

miễn phí để tổ chức hoạt động tuyên truyền lưu động tại các trung tâm hành chính cấp xã, phường, khu dân cư trên địa bàn huyện góp phần giúp người dân, doanh nghiệp.

(5) Việc triển khai 44 mô hình điểm của một số địa phương nổi bật như: Bắc Giang triển khai thí điểm mô hình xác thực thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chip điện tử tại Cấp THCS (Trường THCS thị trấn Thăng, huyện Hiệp Hòa); Cấp THPT (Trường trung học phổ thông Phương Sơn). Hải Phòng triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu du lịch Cát Bà và khu di tích quốc gia đền thờ Nguyễn Bình Khiêm từ ngày 30/01/2024... Một số sản phẩm của các làng nghề truyền thống trên địa bàn **tỉnh Hà Nam** đã được quảng bá trên ứng dụng định danh điện tử VNeID. Thông qua đây, các làng nghề và các sản phẩm của làng nghề được quảng bá rộng rãi đến khách du lịch ở nhiều nơi, phục vụ xây dựng xã hội số, kinh tế số và công dân số.

3.2. Kết quả thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt

(1) Lĩnh vực chi trả an sinh xã hội: Bộ Lao động Thương binh và Xã hội đang phối hợp Bảo hiểm xã hội Việt Nam xây dựng dự thảo Quy trình chi trả lương hưu, trợ cấp xã hội cho các đối tượng được hưởng.

Qua theo dõi của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, tính đến 07/02/2024 trên toàn quốc có **5.017.172** người hưởng chính sách ASXH; trong đó:

- Tổng số đối tượng đã thực hiện rà soát: **4.650.634** người (*tăng 62.323 người so với ngày 16/01/2024, chiếm 92,69% số người được hưởng ASXH trên địa bàn*). Có 29 địa phương⁴ có tỷ lệ rà soát đối tượng trên tổng số đối tượng trên địa bàn đạt 100%. Địa phương có tỷ lệ rà soát thấp như Đồng Tháp (*đạt tỷ lệ 58,53%*), Quảng Nam (*đạt tỷ lệ 51,84%*)...;

- Tổng số đối tượng đã có tài khoản và mong muốn chi trả qua tài khoản: **1.590.928** người (*tăng 131.388 người so với ngày 16/01/2024, chiếm 31,7% tổng số đối tượng hưởng ASXH*). Địa phương có tỷ lệ đối tượng có tài khoản cao như Thái Nguyên (90,39%), Bắc Ninh (88,84%)...;

- Tổng số đối tượng đã nhận trợ cấp qua tài khoản: **832.665** người chiếm 15,59% tổng số đối tượng được hưởng ASXH trên địa bàn đang quản lý. Địa phương thực hiện được nhiều như Thái Nguyên (chiếm 83,38%/tổng số đối tượng trên địa bàn); Bắc Ninh (chiếm 76,86%/tổng số đối tượng trên địa bàn);...

- Tổng số kinh phí đã thực hiện chi trả qua tài khoản tính đến ngày 07/02/2024 là 2.588.352.104.000 đồng.

(2) Lĩnh vực y tế: 100% các cơ sở khám chữa bệnh đã có dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt theo nhiều hình thức khác nhau (*chuyển khoản, quét mã QRCode, ví điện tử, thẻ khám chữa bệnh có kết nối với ngân hàng...*), bảo đảm thuận tiện cho người dân khi đi khám chữa bệnh; 100% cơ sở đào tạo nhân lực y tế thanh toán học phí không dùng tiền mặt.

3.3. Bộ Tài chính tiếp tục đẩy mạnh giải pháp triển khai hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền đối với dịch vụ ăn uống, chống thất thu thuế, thất thu ngân sách. Đến ngày 15/02/2024, đã có hơn 6,7 tỷ hóa đơn (gồm hơn 1,9 tỷ hóa đơn có mã và

⁴ Bắc Giang, Bắc Ninh, Bến Tre, Bình Định, Bình Phước, Cà Mau, Cao Bằng, Cần Thơ, Đà Nẵng, Đắk Lắk, Đắk Nông, Điện Biên, Hà Nam, Hà Nội, Hà Tĩnh, Hậu Giang, Hưng Yên, Lai Châu, Lào Cai, Lâm Đồng, Long An, Ninh Bình, Phú Thọ, Phú Yên, Sóc Trăng, Thái Bình, Tuyên Quang, Vĩnh Phúc, Yên Bái,

hơn 4,8 tỷ hóa đơn không mã) được cơ quan thuế tiếp nhận và xử lý. Hiện đang tích cực đẩy mạnh triển khai hóa đơn điện tử tại 100% cơ sở ăn uống tại 04 tỉnh, thành phố lớn (*Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Quảng Ninh*).

4. Về phát triển công dân số

4.1. Đến nay, Bộ Công an đã cấp trên **86 triệu** thẻ CCCD gắn chip. Đã thu nhận trên **73,8 triệu** hồ sơ định danh điện tử, kích hoạt **trên 52,7 triệu** tài khoản (*tỷ lệ kích hoạt trên tổng số hồ sơ thu nhận đạt 71,37%*).

4.2. Về triển khai các tiện ích trên VNeID theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 299/TB-VPCP, ngày 31/7/2023

- Ngày 25/01/2024, Bộ Công an (C06) đã công bố 08 tiện ích trên VNeID, người dân sử dụng tài khoản VNeID đăng nhập, xác thực vào hệ thống công dịch vụ công quốc gia, dịch vụ công của các Bộ, ngành, địa phương nhiều nhất với 8.636.787 (người); gửi kiến nghị, phản ánh về an ninh trật tự với 1.952 tin...

- Tổng số lượt sử dụng VNeID trung bình/ngày của 05 thành phố trực thuộc trung ương là: **354.248** lượt, trong đó: **329.070** lượt sử dụng trên app (chiếm 92,89%) và **25.178** lượt sử dụng VNeID để đăng nhập vào cổng dịch vụ công (chiếm 7,11%). Nổi bật là *Hà Nội* và *TP. Hồ Chí Minh* với lần lượt 124.424 và 140.462 lượt sử dụng.

- Tổng số lượt sử dụng VNeID trung bình/ngày của các tỉnh còn lại là: **1.402.076** lượt, trong đó: **1.344.494** lượt sử dụng trên app (chiếm 95,85%) và **58.212** lượt sử dụng VNeID để đăng nhập vào cổng dịch vụ công (chiếm 4,15%). Nổi bật là các tỉnh *Thanh Hóa, Nghệ An, Kiên Giang* với lần lượt 56.846, 47.757 và 44.172 lượt sử dụng. Bên cạnh đó vẫn còn một số tỉnh có số lượng sử dụng VNeID thấp (dưới 5000 lượt/ngày) như *Lai Châu, Bắc Kạn*.

4.3. Về hỗ trợ TP. Hà Nội trong triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06/CP trên địa bàn:

- Đối với việc triển khai cấp phiếu lý lịch Tư pháp trên VNeID: Bộ Công an đã làm việc với Bộ Tư pháp, TP. Hà Nội cung cấp các tài liệu hướng dẫn kỹ thuật và hướng dẫn triển khai cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Đồng thời, có lộ trình triển khai cụ thể, đảm bảo hoàn thành kết nối trước ngày 30/3/2024.

- Triển khai Sổ sức khỏe điện tử trên địa bàn TP. Hà Nội: Tính đến ngày 04/02/2024, đã triển khai Sổ sức khỏe điện tử với 450 nghìn hồ sơ (*chiếm 0,45% dân số TP. Hà Nội*) tiếp nhận được truyền lên hệ thống của BHXH Việt Nam tại 68 bệnh viện trên địa bàn Thành phố. Hiện Bộ Y tế đang xin ý kiến tham gia của các đơn vị về nội dung Quyết định ban hành các trường thông tin sức khỏe cá nhân hiển thị trên VNeID (*theo văn bản số 130 ngày 25/01/2024*).

5. Về kết nối, xác thực và chuẩn hóa dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu khác

(I) Bộ Công an: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã kết nối với 16 bộ, ngành, 01 doanh nghiệp nhà nước (EVN), 03 doanh nghiệp viễn thông và 63 địa phương. Tiếp nhận **1.459.361.385** yêu cầu để tra cứu, xác thực thông tin; 659.098.587 yêu cầu đồng bộ thông tin công dân, đồng bộ thành công 267.526.070 thông tin công dân vào dữ liệu dân cư.

(2) Về xây dựng Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản: Bộ Xây dựng đã hoàn thành hồ sơ đề xuất cấp độ đối với Hệ thống; hiện đang chuẩn bị các phương án đảm bảo an toàn thông tin Hệ thống trước khi kết nối chính thức với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Chủ trì, họp với các Bộ, ngành liên quan về giải pháp quản lý đánh số nhà, đánh số và gắn biển số nhà (ngày 02/02/2024), hiện đã hoàn thành dự thảo Hướng dẫn thu thập, cung cấp thông tin địa chỉ, dữ liệu định danh vị trí nhà ở, đồng thời, ban hành văn bản xin ý kiến các Bộ, ngành về dự thảo Hướng dẫn (văn bản số 593 ngày 06/02/2024).

6. Về kinh phí triển khai Đề án 06

(1) Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản gửi các Bộ, ngành, địa phương về việc rà soát, đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Trung ương năm 2023 sang năm 2024 (văn bản số 1108/BKHĐT-TH ngày 15/02/2024).

(2) Bộ Tài chính đang nghiên cứu xây dựng, ban hành Nghị định của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án đã đầu tư xây dựng; mua sắm tài sản; mua, sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị máy móc theo trình tự rút gọn. Dự kiến hoàn thành trong tháng 4/2024.

Đồng thời, đề xuất bố trí kinh phí theo hướng:

- Đối với các Bộ, CQTW: trong dự toán chi thường xuyên NSTW năm 2024 Quốc hội quyết định đã bố trí khoảng 18.200 tỷ đồng để thực hiện mua sắm, hiện đại hóa trang thiết bị, đầu tư cơ sở vật chất và ứng dụng công nghệ thông tin, nhưng chưa phân bổ cho các Bộ, cơ quan trung ương do có vướng mắc về pháp lý về nguồn thực hiện. Hiện Bộ Tài chính đang rà soát, lập phương án phân bổ tiếp các khoản 18.200 tỷ đồng chưa phân bổ nêu trên, trình Chính phủ xem xét, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định trong tháng 3/2024; trên cơ sở đó, giao bổ sung dự toán NSNN năm 2024 cho các Bộ, cơ quan trung ương để thực hiện.

- Đối với các địa phương: chủ động thu xếp trong dự toán được giao (gồm cả tăng thu Ngân sách địa phương năm 2023, nếu có). Bộ Tài chính đã có hướng dẫn tại Thông tư 76/2023 yêu cầu các địa phương ưu tiên bố trí kinh phí cho Đề án 06 theo quy định. Hiện mới có 13/63 địa phương chủ động đề xuất UBND cùng cấp bố trí kinh phí triển khai Đề án 06 năm 2024.

Trong trường hợp Thường vụ quốc hội thống nhất về vấn đề này, dự kiến hoàn thành trong tháng 3/2024. Trong trường hợp Thường vụ Quốc hội yêu cầu trình Quốc hội quyết định, sau khi có Quyết định của Quốc hội, Bộ Tài chính sẽ triển khai theo trình tự, thủ tục quy định.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Hiện nay, còn 30 nhiệm vụ chậm tiến độ theo lộ trình của Đề án 06, Chỉ thị 04 và các Công điện, Nghị quyết của Thủ tướng Chính phủ, Tổ công tác (trong đó, 20 nhiệm vụ của năm 2023 chuyển sang, đã hoàn thành 02 nhiệm vụ trong tháng 01/2024; 18 nhiệm vụ tiếp tục chuyển sang tháng 02/2024), cụ thể:

1. Về Kế hoạch triển khai của các bộ, ngành, địa phương: còn 14 bộ, ngành: Thông tin và Truyền thông, Lao động Thương binh và Xã hội, Y tế, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải, Nội vụ, Thanh tra Chính phủ, Nông nghiệp và Phát triển

nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Công thương, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Đài truyền hình Việt Nam chưa ban hành Kế hoạch triển khai Đề án 06 trong năm 2024.

Qua nghiên cứu Kế hoạch của 08 Bộ, ngành và 63 địa phương, Cơ quan thường trực (Bộ Công an, C06) nhận thấy các Bộ, ngành và địa phương chưa nhận diện được những vấn đề tồn tại của đơn vị mình một cách cụ thể, chi tiết để có lộ trình từng bước, từng giai đoạn cho 05 nhóm dẫn đến Kế hoạch còn chung chung, không có định lượng, lộ trình hoàn thành cụ thể... điều này dẫn đến nguy cơ không giải quyết được cốt lõi các nhóm nhiệm vụ năm 2024 và các năm tiếp theo (*có danh mục đánh giá gửi kèm*).

2. Về pháp lý

(1) Pháp lý đơn giản hóa các thủ tục hành chính: đến nay, còn 525 thủ tục hành chính chưa được thực thi theo 19 Nghị quyết của Chính phủ (*so với tháng 01/2024 mới chỉ giảm 26 thủ tục*), trách nhiệm thuộc 13 Bộ, ngành⁵.

Tổ Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật đã có Công văn số 02/TCTTKĐA ngày 02/01/2024 đề nghị các đơn vị báo cáo lộ trình, gửi về Bộ Tư pháp trước ngày 10/01/2024, đến nay, mới có 08 Bộ, ngành⁶ báo cáo kết quả, còn 05 Bộ, ngành⁷ chưa có báo cáo. *Nguy cơ* không hoàn thành trong tháng 3 theo chỉ đạo của Thủ tướng tại Chỉ thị 04.

(2) Về pháp lý miễn giảm phí, lệ phí triển khai dịch vụ công: Còn 08/63 địa phương⁸ chưa ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân về miễn, giảm phí, lệ phí theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị 05, *nguy cơ, người dân không được hưởng miễn giảm phí, lệ phí khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại 8 địa phương này, ảnh hưởng đến tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến.*

(3) Bộ Thông tin và Truyền thông chưa ban hành Nghị định quy định về danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; xây dựng, cập nhật, duy trì và khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia, gửi Bộ Tư pháp thẩm định, *nguy cơ*, không hoàn thành trong tháng 2 theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang tại cuộc họp ngày 30/01/2024.

3. Về giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

(1) Còn 13/28 dịch vụ công thiết yếu theo Quyết định số 422/QĐ-TTg, ngày 4/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ chưa hoàn thành cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, thuộc trách nhiệm của 08 bộ, ngành⁹, *Nguy cơ*, sẽ không hoàn thành

⁵ Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giao thông vận tải, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Công thương, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Y tế, Bộ Ngoại giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

⁶ Tư pháp, Giáo dục và Đào tạo, Giao thông vận tải, Quốc phòng, Văn hóa – Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Công thương

⁷ Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Ngoại giao

⁸ An Giang, Bà Rịa – Vũng Tàu, Cần Thơ, Đắk Nông, Kiên Giang, Sóc Trăng, Tây Ninh, TP. Hồ Chí Minh

⁹ **Bộ Lao động Thương binh và Xã hội** (02 DVC): Cấp thăm, viếng mộ liệt sỹ (*Hiện mới có 21/63 địa phương cung cấp trên Cổng DVC quốc gia*); Liên thông nhóm nhóm thủ tục cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và cấp phiếu lý lịch tư pháp. **Bộ Kế hoạch và Đầu tư** (01 DVC): Liên thông các thủ tục Đăng ký thành lập hợp tác xã/ liên hiệp hợp tác xã và đăng ký thuế. **Bộ Y tế** (02 DVC): Liên thông nhóm thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, bộ công an/chứng chỉ hành nghề được và cấp phiếu lý lịch tư pháp (một số địa phương đã triển khai theo dịch vụ công trực tuyến do địa phương xây dựng); Thanh toán viện phí. **Bộ Tài nguyên và Môi trường** (02 DVC): Liên thông nhóm thủ tục thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; thủ tục cấp, sửa đổi, bổ sung giấy phép nhận chìm ở biển và thủ tục giao khu vực biển, sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển; Liên thông nhóm thủ tục xóa nợ nghĩa vụ tài chính (*tiền sử dụng đất, lệ phí trước bạ*) trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi về nghĩa vụ tài chính (*do xóa nợ nghĩa vụ tài chính*). **Bộ Tư pháp** (02 DVC): Thu, nộp

trong tháng 4/2024 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị 04/CT-TTg, ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ dẫn đến người dân sẽ không được thụ hưởng 13 dịch vụ công đã được công bố,

(2) 15 bộ, ngành¹⁰ chưa hoàn thành công bố danh mục TTHC thuộc phạm vi quản lý có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình để địa phương tổ chức thực hiện thống nhất trong toàn quốc, chậm tiến độ 02 tháng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 27/CT-TTg, ngày 27/10/2023.

(3) 14 bộ, ngành và 13 UBND địa phương¹¹ chưa hoàn thành việc kết nối Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công, chậm tiến độ 02 tháng theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 27/CT-TTg, ngày 27/10/2023.

(4) Về chỉ tiêu đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ:

+ Đối với cấp bộ: chỉ có Bộ Quốc phòng có điểm đánh giá khá, 04 Bộ (*Công an, Công thương, Tư pháp, Xây dựng*) có điểm đánh giá trung bình, các Bộ, ngành còn lại có điểm đánh giá dưới trung bình (*thấp nhất là Bộ Y tế*).

+ Đối với các địa phương: 03 địa phương có điểm đánh giá tốt, 18 địa phương có điểm đánh giá khá, 37 địa phương có điểm trung bình và 05 địa phương có điểm dưới trung bình (*thấp nhất là UBND tỉnh Bạc Liêu*).

4. Về hạ tầng, an ninh an toàn hệ thống: 04 bộ chưa xây dựng được hạ tầng để tạo lập dữ liệu tập trung tại bộ để các bộ ngành địa phương khai thác, sử dụng (*Bộ Y tế, Bộ Khoa học - Công nghệ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Văn hoá - Thể thao và Du lịch*). 02 Hệ thống của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và Bộ Tài nguyên và Môi trường đang được xây dựng và hoàn thiện. **Nguy cơ** dữ liệu chưa tập trung thống nhất, chưa được kết nối, chia sẻ để cắt giảm thủ tục hành chính cho các bộ, ngành có liên quan.

09 bộ, ngành chưa đảm bảo An ninh an toàn (*Công thương; Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường; Lao động, Thương binh và Xã*

tạm ứng án phí, lệ phí tòa án (*hiện đang triển khai thi điểm tại TP. Hà Nội*); Liên thông nhóm thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân và đăng ký kết hôn (*BTP mới ban hành hướng dẫn về nội dung này; các địa phương đang tổ chức triển khai*). **Bộ Tài chính** (02 DVC): Nộp thuế, lệ phí trước bạ đối với doanh nghiệp (Bộ Tài chính chưa hoàn thành tái cấu trúc quy trình, tích hợp, cung cấp trên Cổng DVC quốc gia); Thanh toán nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính về đất đai đối với doanh nghiệp. **Liên đoàn thương mại và công nghiệp VN** (01 DVC): Cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa lại Liên đoàn thương mại và công nghiệp VN. **Tập đoàn điện lực VN** (01 DVC): Kết nối, chia sẻ dữ liệu doanh nghiệp của Cơ sở DLQG về đăng ký doanh nghiệp để thực hiện các dịch vụ cung cấp điện cho doanh nghiệp: chủ trì, chưa hoàn thành

¹⁰ 15 bộ, ngành chưa hoàn thành, gồm: Thông tin và Truyền thông; Ngoại giao; Tư pháp; Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông vận tải; Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường; Lao động, Thương binh và Xã hội; Khoa học và Công nghệ; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Ủy ban dân tộc; Thanh tra Chính phủ, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam.

¹¹ 14 bộ, ngành: Công an, Ngoại giao, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công thương, Nông nghiệp, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và truyền thông, Lao động, Thương binh và Xã hội, Khoa học và công nghệ, Giáo dục và đào tạo, Y tế, Ủy ban dân tộc; 13 tỉnh, thành phố chưa hoàn thành: Bạc Liêu, Bắc Kạn, Cao Bằng, Đồng Nai, Hậu Giang, Khánh Hòa, Lạng Sơn, Phú Thọ, Phú Yên, Sơn La, Tây Ninh, Thái Bình, Thừa Thiên Huế.

hội; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Y tế; Thanh tra Chính phủ; Ủy ban Dân tộc). Nguy cơ không đảm bảo kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống bị tấn công, dữ liệu bị lộ lọt ảnh hưởng đến người dân và cơ quan quản lý nhà nước.

5. Về kinh phí triển khai Đề án 06: Bộ Tài chính chưa có hướng dẫn triển khai Thông báo 3307/TB-TTKQH, ngày 18/01/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang, **nguy cơ** các địa phương sẽ không bố trí kinh phí triển khai các nội dung của Đề án 06, không thực hiện được đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án đã đầu tư xây dựng; mua sắm tài sản; mua, sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị máy móc... Như vậy, các nhiệm vụ trong năm 2024 sẽ không hoàn thành.

6. Về chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt

Trên toàn quốc mới có 832.665/1.590.928 tài khoản đối tượng được thực hiện chi trả qua tài khoản (*chiếm 52.33%*). Tỷ lệ đối tượng có tài khoản an sinh xã hội tăng chậm từ ngày 26/01/2024 đến ngày 02/02/2024, chỉ tăng 2,69% (*từ 29,02% lên 31,71%*).

Cả nước còn 3.059.706 đối tượng chưa có tài khoản được hưởng an sinh (*chiếm 67.79%*). Một số địa phương có tỷ lệ đối tượng được chi trả qua tài khoản thấp như Gia Lai (0.15%), Bình Định (0.38%), Kiên Giang (0.38%)... còn chuyển biến chậm trong chi trả ASXH; chưa đánh giá tỷ lệ chi trả đối với số đối tượng bất khả kháng không chi trả được qua tài khoản.

Nguyên nhân: ⁽¹⁾ Một số địa phương vùng sâu, vùng xa có tỉ lệ các chi nhánh Ngân hàng thấp, ít cây ATM, trình độ dân trí thấp, không có đủ thiết bị điện thoại, smartphone; ⁽²⁾ tỷ lệ đối tượng bất khả kháng cao (*chiếm khoảng 48%*); công tác vận động tuyên truyền một số nơi chưa tốt.

7. Về nhóm nhiệm vụ triển khai Đề án 175: Đến nay, Bộ Công an (C06) mới nhận được Kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Nội vụ và Bộ Tư pháp, các đơn vị còn lại chưa gửi Kế hoạch.

(1) Về khảo sát thực tế hiện trạng hạ tầng hệ thống có nhu cầu đối với Trung tâm dữ liệu quốc gia: Còn 04 bộ, ngành chưa xác định được thông tin hệ thống dự kiến triển khai (*Bộ Y tế, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ*).

Đoàn khảo sát gồm Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính đã thực hiện khảo sát và ký kết biên bản làm việc với 07 đơn vị có nhu cầu triển khai hệ thống tại Trung tâm dữ liệu quốc gia (*Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Tư pháp, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Văn hóa Thể thao và du lịch, Kiểm toán nhà nước, Hội phụ nữ Việt Nam, tỉnh Bắc Giang*).

(2) Về triển khai Luật dữ liệu: đến ngày 16/02/2024, Bộ Công an mới nhận được kết quả khảo sát hiện trạng của 09 đơn vị (*Bộ Tư lệnh 86 - Bộ Quốc phòng, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Cà Mau, Hưng Yên, Lạng Sơn, Thái Bình, Trà Vinh và Yên Bái*); các Bộ, ngành, địa phương còn lại chưa có báo cáo.

Về xây dựng báo cáo tổng kết pháp luật có quy định về dữ liệu: Bộ Công an mới nhận được văn bản trả lời của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, VOV, Đài

truyền hình Việt Nam, Đài tiếng nói Việt Nam và 08/63 địa phương (*Bắc Kạn, Cà Mau, Hưng Yên, Nam Định, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Yên Bái*); các Bộ, ngành, địa phương còn lại chưa có báo cáo.

(3) Cơ quan thường trực mới nhận được văn bản cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định Dự án Xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia số 1 của Ban Cơ yếu Chính phủ, Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, còn các Bộ, ngành: Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ chưa cử thành viên tham gia.

(4) Bộ Thông tin và Truyền thông chưa hoàn thành hướng dẫn, đôn đốc, tập hợp ý kiến của bộ, ngành, địa phương về tiêu chuẩn lưu trữ, quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống trong và ngoài nước (*phục vụ xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia*), chậm tiến độ theo Thông báo 368 ngày 29/01/2024 của Tổ công tác triển khai Đề án 06.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THÁNG 3/2024

1. Giải quyết những nhiệm vụ chậm tiến độ năm 2023 chuyển sang phải hoàn thành trong tháng 2/2024, tạo tiền đề để tháng 3/2024 hoàn thành đúng tiến độ, hiệu quả, trong đó tập trung

1.1. Pháp lý

(1) Đề nghị 05 Bộ, ngành (*Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Ngoại giao*) khẩn trương báo cáo lộ trình đơn giản hóa 525 thủ tục hành chính theo 19 Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ, gửi về Bộ Tư pháp để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ *trong tháng 03/2024 (theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024)*.

(2) 15 bộ, ngành¹² khẩn trương hoàn thành công bố danh mục TTHC thuộc phạm vi quản lý có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình để địa phương tổ chức thực hiện thống nhất trong toàn quốc (*Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị 27/CT ngày 27/10/2023*)

14 bộ, ngành và 13 UBND địa phương¹³ khẩn trương hoàn thành việc kết nối Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công (*Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị 27/CT ngày 27/10/2023*).

(3) Bộ Thông tin và Truyền thông

- Khẩn trương chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp thống nhất, hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; việc xây dựng, cập nhật, duy trì và khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia, trình Chính phủ xem xét, phê duyệt (*hoàn thành theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang tại Thông báo*

¹² 15 bộ, ngành chưa hoàn thành, gồm: Thông tin và Truyền thông; Ngoại giao; Tư pháp; Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông vận tải; Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường; Lao động, Thương binh và Xã hội; Khoa học và Công nghệ; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Ủy ban dân tộc; Thanh tra Chính phủ, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam.

¹³ 14 bộ, ngành: Công an, Ngoại giao, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công thương, Nông nghiệp, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Lao động, Thương binh và Xã hội, Khoa học và Công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Ủy ban dân tộc; 13 tỉnh, thành phố chưa hoàn thành: Bạc Liêu, Bắc Kạn, Cao Bằng, Đồng Nai, Hậu Giang, Khánh Hòa, Lạng Sơn, Phú Thọ, Phú Yên, Sơn La, Tây Ninh, Thái Bình, Thừa Thiên Huế.

số 60/TB-VPCP ngày 21/02/2024). Tinh thần linh hoạt, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và chủ động văn bản thay thế vào đúng thời điểm Luật Giao dịch điện tử 2023 có hiệu lực thi hành.

- Rà soát, bổ sung, điều chỉnh, sửa đổi Công văn số 1552 và Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, *hoàn thành trong tháng 3/2024 thành theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang tại Thông báo số 60/TB-VPCP ngày 21/02/2024.*

- Chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc, tập hợp ý kiến của bộ, ngành, địa phương về tiêu chuẩn lưu trữ, quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống trong và ngoài nước (phục vụ xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia). *Hoàn thành trong tháng 3/2024 theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.*

1.2. Về dịch vụ công

(1) Văn phòng Chính phủ

- Tham mưu, ban hành danh mục thủ tục hành chính liên thông điện tử, tích hợp cung cấp trên Cổng DVC quốc gia năm 2024, *thực hiện theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.*

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an làm việc, đôn đốc 08 đơn vị (*Lao động Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Tư pháp, Liên đoàn thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tập đoàn điện lực Việt Nam, Bộ Tài chính*), xác định các vấn đề “điểm nghẽn” cần tháo gỡ để hoàn thành, cung cấp trên cổng dịch vụ công quốc gia đối với 13/53 dịch vụ công thiết yếu trong tháng 4/2024 *theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.*

(2) Bộ Tài chính phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, các bộ, địa phương, cơ quan liên quan hướng dẫn chuẩn hóa dữ liệu khoản thu (*phí, lệ phí, viện phí, học phí...*), việc đối soát và hoàn tiền trực tuyến các khoản thu nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công đã nộp vào ngân sách nhà nước. *Hoàn thành trong tháng 3/2024 theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.*

(3) Bộ Tư pháp, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, UBND các địa phương chỉ đạo đưa vào sử dụng ngay với các dữ liệu đất đai, dữ liệu hộ tịch và dữ liệu ngành lao động đã được số hóa, làm sạch với cơ sở dữ liệu dân cư để cắt giảm các thủ tục hành chính cho người dân, tránh lãng phí, báo cáo kết quả trong tháng 2/2024 và có lộ trình hoàn thành tiếp (*Thực hiện theo chỉ đạo tại Thông báo số 1186/TB-TCTTKĐA ngày 23/02/2024*).

1.3. Về nguồn lực triển khai Đề án

1.3.1. Về kinh phí

(1) Bộ Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các bộ, cơ quan liên quan xây dựng Nghị định quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án đã đầu tư xây dựng; mua sắm tài sản; mua, sửa chữa, nâng cấp trang

thiết bị máy móc, theo trình tự, thủ tục rút gọn bảo đảm đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp; báo cáo Phó Thủ tướng Lê Minh Khái xem xét, chỉ đạo, trước khi trình Chính phủ xem xét trong tháng 4 năm 2024 và trình xin Ủy ban thường vụ Quốc hội cho ý kiến trước khi ban hành luật (*Hoàn thành thành theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang tại Thông báo số 60/TB-VPCP ngày 21/02/2024*).

- Đối với các khoản chi của ngân sách trung ương năm 2024 chưa phân bổ đầu năm cho các Bộ, cơ quan để thực hiện mua sắm, hiện đại hóa trang thiết bị, đầu tư cơ sở vật chất và ứng dụng công nghệ thông tin, trong đó có các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương thực hiện theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái tại Công văn số 820/VPCP-KTTH ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ (*Hoàn thành thành theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang tại Thông báo số 60/TB-VPCP ngày 21/02/2024*).

(2) Bộ Tài nguyên và Môi trường tiếp tục đôn đốc UBND các địa phương báo cáo tình hình bố trí đủ kinh phí từ ngân sách địa phương, bảo đảm dành tối thiểu 10% tổng số thu từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất để đầu tư cho công tác đo đạc, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trước 15/3/2024. Phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất cân đối ngân sách Trung ương để bố trí hỗ trợ các địa phương khó khăn một phần kinh phí để thực hiện công tác trước 20/3/2024. Hoàn thiện báo cáo, phương án xử lý, hỗ trợ địa phương theo quy định, trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 3/2024 theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang tại Thông báo số 60/TB-VPCP ngày 21/02/2024.

(3) Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục đôn đốc các Bộ, cơ quan Trung ương, UBND các địa phương rà soát, đề xuất nhu cầu kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2023 sang năm 2024 của các dự án trong tháng 02/2024. Từ đó, tổng hợp, đề xuất kinh phí cho các đơn vị, hoàn thành theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang tại Thông báo số 60/TB-VPCP ngày 21/02/2024.

1.3.2. Về nguồn nhân lực

(1) Bộ Giáo dục và Đào tạo (Đại học Bách khoa Hà Nội) phối hợp Bộ Công an và các đơn vị có liên quan thống nhất phương án đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số nói chung và Đề án 06 nói riêng vào Đề án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển công nghệ cao (*Hoàn thành theo chỉ đạo tại Thông báo số 1186 của TCTTKĐA ngày 23/02/2024*).

(2) Bộ Nội vụ phối hợp Thường trực Tổ Công tác và các đơn vị có liên quan rà soát, cắt giảm các chứng chỉ gắn với chức danh của cán bộ, công chức, viên chức. Triển khai thí điểm tại chương trình đào tạo của Học viện Hành chính Quốc gia và hướng tới triển khai trên toàn quốc trong năm 2024 theo chỉ đạo tại Thông báo số 1186 của TCTTKĐA ngày 23/02/2024.

2. Về nhóm nhiệm vụ triển khai Nghị quyết 175 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia

(1) Bộ Nội vụ: Phối hợp với Bộ Công an và các đơn vị có liên quan hướng dẫn vị trí việc làm, chế độ chính sách đối với nhân sự thực hiện quản trị, vận hành,

phát triển hệ thống thông tin của Trung tâm dữ liệu quốc gia. *Thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 30/10/2023.*

(2) Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội khẩn trương rà soát, nghiên cứu, đề xuất nhu cầu triển khai các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia do đơn vị mình chủ trì tại Trung tâm dữ liệu quốc gia. Hoàn thành trong tháng 02 *theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 30/10/2023.*

(3) Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tài chính khẩn trương cử thành viên tham gia Hội đồng thẩm định Dự án Xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia số 1. Hoàn thành trong tháng 02/2024 *theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 30/10/2023.*

(4) Bộ Công an tiếp tục khảo sát nhu cầu của các đơn vị, tập hợp báo cáo kết quả, tham mưu đề xuất trong tháng 02/2024. Khẩn trương nghiên cứu, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất xây dựng Luật dữ liệu, đảm bảo được thông qua tại kỳ họp thứ 9 của Quốc hội (*dự kiến tháng 5/2025 theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 30/10/2023*).

3. Nhiệm vụ cụ thể của các Bộ, ngành, địa phương cần tập trung triển khai, thực hiện trong tháng 3/2024

3.1. Bộ Công an: (1) Phối hợp với Bộ Lao động Thương binh và Xã hội tiếp tục đôn đốc 63 địa phương đẩy mạnh triển khai thực hiện chi trả an sinh xã hội cho các đối tượng được hưởng dưới hình thức không dùng tiền mặt theo Chỉ thị số 21/CT-TTg, ngày 25/11/2022 (*Thực hiện thường xuyên*).

3.2. Bộ Tư pháp: (1) Chủ trì, phối hợp Bộ Công an triển khai cấp phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID tại Thừa Thiên Huế trước khi đề xuất nhân rộng trên toàn quốc. Hoàn thành trước 31/03/2024 *theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.* (2) Có văn bản gửi UBND các tỉnh, thành phố đôn đốc đẩy mạnh số hóa dữ liệu hộ tịch và thực hiện đối sánh, làm sạch với dữ liệu dân cư để sử dụng ngay (*Thực hiện theo chỉ đạo tại Thông báo số 1186/TB-TCTTKĐA ngày 23/02/2024*).

3.3. Bộ Thông tin và Truyền thông: (1) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công an khẩn trương xây dựng Kế hoạch kiểm tra, đánh giá đảm bảo an ninh an toàn hệ thống của các bộ, ngành, chỉ ra cho các đơn vị những yêu cầu còn thiếu để đề xuất bổ sung *Hoàn thành trong tháng 3/2024 theo chỉ đạo tại Thông báo số 1186/TB-TCTTKĐA ngày 23/02/2024.*

3.4. Bộ Tài chính: (1) Chỉ đạo Ủy ban chứng khoán nhà nước thực hiện đối soát, xác thực thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, làm sạch dữ liệu nhà đầu tư chứng khoán và dữ liệu người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán. Hoàn thành trước 31/03/2024 *theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.* (2) Hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin đối với hóa đơn điện tử, bảo đảm việc tiếp nhận, kết nối thông tin hóa đơn điện tử của cơ quan thuế thông suốt, thuận lợi, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế. Hoàn thành trước 31/03/2024 *theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.* (3) Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành kết nối, tích hợp, đồng bộ dữ liệu của 238 TTHC đang thực hiện trên Cổng thông tin một cửa quốc gia với Cổng dịch vụ công quốc gia tạo thuận lợi cho tiếp cận, thực hiện các thủ tục liên quan đến xuất nhập khẩu hàng

hóa theo đề nghị của Văn phòng Chính phủ tại Báo cáo số 1055/BC-VPCP ngày 19/02/2024.

3.5. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan xây dựng và hoàn thiện dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 để bảo đảm lựa chọn nhà thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công nghệ thông tin có tính đặc thù; quy định cụ thể về tiêu chí xác định sản phẩm công nghệ thông tin sản xuất trong nước, sản phẩm công nghệ thông tin có tính chất đặc thù *theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang tại Thông báo số 478/TB-VPCP ngày 20/11/2023.*

3.6. Bộ Y tế phối hợp với Bộ Công an, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam và Thành phố Hà Nội tổ chức hướng dẫn các cơ sở y tế và người dân sử dụng thông tin số sức khỏe điện tử trên VNeID. Đánh giá kết quả, xây dựng Kế hoạch về lộ trình, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương triển khai nhân rộng toàn quốc bắt đầu từ 01/6/2024 *theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.*

3.7. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội: ⁽¹⁾ Chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Chính sách, Bộ Công an khẩn trương xây dựng lộ trình, Kế hoạch để triển khai cấp “tài khoản an sinh xã hội” gắn với số định danh cá nhân của mỗi người dân Việt Nam, cung cấp trên ứng dụng VneID *theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.* ⁽²⁾ Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu về các đối tượng được hưởng chính sách an sinh xã hội, kết nối, chia sẻ dữ liệu an sinh xã hội với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đôn đốc các địa phương đẩy mạnh chi trả an sinh xã hội dưới hình thức không dùng tiền mặt thường xuyên và đột xuất (*ảnh hưởng bởi dịch bệnh, thiên tai...*) *theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024*

3.8. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chỉ đạo các tổ chức tín dụng nghiên cứu ứng dụng giải pháp chấm điểm khả tín trong hoạt động cho vay, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng, phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động tín dụng đen, bảo đảm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân. *Thực hiện thường xuyên theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.*

3.9. Bảo hiểm xã hội Việt Nam: ⁽¹⁾ Tiếp tục triển khai tích hợp thông tin Sổ bảo hiểm xã hội trên ứng dụng VneID. Thực hiện thường xuyên *theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.* ⁽²⁾ Đẩy mạnh việc chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt. Thực hiện thường xuyên *theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.*

3.10. Bộ Nội vụ chỉ đạo Sở Nội vụ các địa phương đẩy mạnh thực hiện thanh tra công vụ triển khai thực hiện Chỉ thị 04 hiệu quả, đảm bảo thực hiện vấn đề trong giải quyết các thủ tục hành chính, không để gây mất niềm tin của người dân.

3.11. Văn phòng Chính phủ

(1) Hoàn thiện việc tổng hợp ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương về dự thảo Nghị định liên thông điện tử với 02 nhóm TTHC: “Đăng ký khai sinh – Đăng ký thường trú – Cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi; Đăng ký khai tử - Xóa hộ khẩu thường trú – Trợ cấp mai táng, hỗ trợ chi phí mai táng” để gửi Bộ Tư pháp thẩm định trước khi trình Chính phủ ban hành trong tháng 4/2024 *theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.*

(2) Chỉ đạo Cục Kiểm soát thủ tục hành chính phối hợp chặt chẽ với Thành phố Hà Nội để xử lý dứt điểm những khó khăn, vướng mắc trong việc đồng bộ trạng thái xử lý hồ sơ giữa Công dịch vụ công quốc gia với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố. Tiếp tục hỗ trợ Thành phố Hà Nội trong việc kết nối, đồng bộ giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Thành phố với các Hệ thống chuyên ngành của các bộ, ngành *theo chỉ đạo tại Thông báo số 1186/TB-TCTTKĐA ngày 23/02/2024.*

(3) Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối, chia sẻ, khai thác kết quả số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC điện tử giữa các hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh thông qua Công Dịch vụ công quốc gia. Hoàn thành trước 31/03/2024 *theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.*

(4) Chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Công dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp *theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.*

3.12. UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW

(1) UBND các địa phương chưa đề xuất bố trí kinh phí triển khai Đề án 06 khẩn trương hoàn thành, đảm bảo hiệu quả, đồng bộ. *Lộ trình thực hiện theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.*

(2) 08 địa phương: An Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu, Cần Thơ, Đắk Nông, Kiên Giang, Phú Yên, Sóc Trăng, Tây Ninh, TP. Hồ Chí Minh Trình Hội đồng nhân dân cung cấp có chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến. Hoàn thành trước 31/03/2024 *theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024.*

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Căn cứ nội dung thống nhất tại Hội nghị giao ban Tổ Công tác tháng 02/2024, Tổ công tác kính báo cáo và đề xuất Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo:

1. Giao Bộ Tài chính khẩn trương xây dựng Nghị định quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng kinh phí thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp, mở rộng dự án đã đầu tư xây dựng; mua sắm tài sản; mua, sửa chữa, nâng cấp trang thiết bị máy móc, theo trình tự, thủ tục rút gọn bảo đảm đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp; Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát các khoản chi của ngân sách trung ương năm 2024 chưa phân bổ đầu năm cho các Bộ, cơ quan để thực hiện mua sắm, hiện đại hóa trang thiết bị, đầu tư cơ sở vật chất và ứng dụng công nghệ thông tin, trong đó có các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06 (*Hoàn thành thành báo cáo Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang theo Thông báo số 60/TB-VPCP ngày 21/02/2024.*)

2. Giao Bộ Tư pháp tiếp tục đôn đốc các bộ, ngành và tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ lộ trình đơn giản hóa 525 thủ tục hành chính theo 19 Nghị quyết chuyên đề của Chính phủ, *trong tháng 03/2024 (theo chỉ đạo tại Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024).*

3. Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tư pháp hướng dẫn UBND các địa phương khẩn trương làm sạch, đối sánh giữa cơ sở dữ liệu đất đai, dữ liệu hộ tịch đã

được số hóa với cơ sở dữ liệu dân cư để đưa vào sử dụng ngay nhằm cắt giảm các thủ tục hành chính cho người dân (*Thực hiện theo chỉ đạo tại Thông báo 1186/TB-TCTTKĐA ngày 23/02/2024*).

4. Về việc triển khai giải pháp quản lý đánh số nhà, đánh số và gắn biển số nhà:

- Bộ Xây dựng: Ban hành tài liệu hướng dẫn các đơn vị địa phương về quản lý đánh số nhà, đánh số và gắn biển số nhà tích hợp với dữ liệu đất đai và dữ liệu dân cư, trong đó thống nhất các chỉ tiêu thông tin cần thu thập với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Thông tin và truyền thông. *Hoàn thành trong tháng 5/2024 theo chỉ đạo tại Thông báo 1186/TB-TCTTKĐA ngày 23/02/2024*; Đánh giá, sửa đổi các quy định tại Quyết định số 05/2006/QĐ-BXD ngày 08/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành quy chế đánh số nhà và gắn biển số nhà. Hoàn thành trong Quý I/2024;

- Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch đánh giá, sửa đổi Nghị định số 91/2005/NĐ-CP quy định về Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng (*Hoàn thành trong tháng 4/2024*).

- Bộ Thông tin và truyền thông chủ trì phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, xây dựng, ban hành tiêu chuẩn về địa chỉ số quốc gia; phối hợp nghiên cứu, đề xuất tổ chức triển khai giải pháp xây dựng dữ liệu địa chỉ quốc gia trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, ứng dụng VneID (*Hoàn thành trong tháng 4/2024*).

5. Về công tác chuẩn bị các điều kiện phục vụ Hội nghị sơ kết triển khai Chỉ thị 18/CT-TTg, giao Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Công thương tham mưu với Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang có văn bản yêu cầu các bộ, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công báo cáo đánh giá tình hình, kết quả triển khai Chỉ thị số 18/CT-TTg, ngày 30/5/2024 (*gửi Bộ Tài chính*) và Công văn 452/TTg-KSTT, ngày 23/5/2024 về giải quyết các điểm nghẽn của Đề án 06 (*gửi Văn phòng Chính phủ*) để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 3/2024 theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang tại Thông báo số 60/TB-VPCP ngày 21/02/2024.

6. Giao Bộ Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, xây dựng chương trình khoa học công nghệ cấp nhà nước về dữ liệu, giao Bộ Công an (*Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư, C06*) chủ trì, phối hợp Đại học Bách khoa Hà Nội đề huy động sức mạnh của cộng đồng khoa học, giải quyết các vấn đề về dữ liệu, chuẩn bị nền tảng khoa học công nghệ cho Trung tâm dữ liệu quốc gia (*Thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 30/10/2023*).

7. Để triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 175, đề xuất Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo:

(1) Các đơn vị khẩn trương xây dựng kế hoạch triển khai Nghị quyết 175, trong đó xác định rõ lộ trình triển khai hệ thống tại Trung tâm dữ liệu quốc gia, đầu mỗi đơn vị chủ trì gửi về Bộ Công an (qua Thư ký Tổ công tác) để tập hợp, báo cáo Chính phủ trước 15/3/2024.

(2) Các bộ, ngành theo chức năng nhiệm vụ chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ xây dựng báo cáo tổng kết thi hành các văn bản pháp luật có quy định về dữ liệu và gửi về Bộ Công an để tổng hợp; gửi kết quả khảo sát một số nội dung phục vụ xây dựng Chiến lược dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu quốc gia theo Công văn số 330 của Bộ

Công an; xây dựng yêu cầu nghiệp vụ Bộ chỉ số ngành đề nghị Trung tâm dữ liệu quốc gia phải thực hiện cung cấp (*Hoàn thành trước 10/3/2024*).

(3) Bộ Thông tin và Truyền thông: Tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định về tiêu chuẩn kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước; giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp trong và ngoài nước; giữa cơ quan nhà nước Việt Nam và cơ quan, tổ chức chính trị nước ngoài (*Hoàn thành trong Quý I/2024*).

Tổ Công tác kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ và xin ý kiến chỉ đạo. / *Tân*

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (*Để báo cáo*);
- PTTgCP Trần Lưu Quang (*Để báo cáo*);
- Đ/c Bộ trưởng Bộ Công an, Tổ trưởng Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP (*Để báo cáo*);
- Các đ.c Thành viên Tổ Công tác triển khai Đề án;
- Văn phòng Bộ Công an (*Để theo dõi*);
- Tổ Công tác các địa phương (*Để nghiên cứu*);
- Lưu: VT, TCT(C06-TTDLDC).



**KT. TỔ TRƯỞNG
TỔ PHÓ THƯỜNG TRỰC**

THỦ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN
Thượng tướng Nguyễn Duy Ngọc

NIỆM VỤ CHẤM MƯỜN CỦA ĐỀ ÁN 06/CP TRONG THÁNG 1,2/2024 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NIỆM VỤ TRONG THÁNG 3

- Tổng số nhiệm vụ còn tồn của 2023: 22 nhiệm vụ (đã hoàn thành 02 nhiệm vụ, còn tồn 20 nhiệm vụ chuyển sang tháng 01/2024. Trách nhiệm thuộc 10 Bộ, ngành: Tư pháp, Y tế, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quốc phòng, Thanh tra Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao
- Tổng số nhiệm vụ chấm muộn tính đến tháng 01/2024: 27 nhiệm vụ (20 nhiệm vụ tồn từ 2023 chuyển sang, 07 nhiệm vụ phải hoàn thành trong tháng 01/2024). Trách nhiệm thuộc 12 Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Y tế, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quốc phòng, Thanh tra Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao
- Tổng số nhiệm vụ chấm muộn tính đến tháng 02/2024: 30 nhiệm vụ (27 nhiệm vụ tồn từ tháng 01/2024 chuyển sang, 03 nhiệm vụ phải hoàn thành trong tháng 02/2024): Trách nhiệm thuộc 13 Bộ: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Y tế, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quốc phòng, Thanh tra Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao
- => Tổng số nhiệm vụ phải thực hiện đến hết tháng 03/2024: 46 nhiệm vụ (30 nhiệm vụ tồn từ tháng 02/2024 chuyển sang, 16 nhiệm vụ phải hoàn thành trong tháng 3). Trách nhiệm thuộc 17 bộ, ngành: Văn phòng Chính phủ, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Y tế, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng nhà nước Việt Nam, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quốc phòng, Thanh tra Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
A. NIỆM VỤ THEO LỘ TRÌNH ĐỀ ÁN						
I. Nhiệm vụ chung của Bộ, ngành địa phương						
1	Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; nâng cấp hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh trên cơ sở hợp nhất Công dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử của bộ, ngành, địa phương; tích hợp, cung cấp 100% các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trong năm 2022.	Lộ trình Đề án	Các bộ, ngành, địa phương phối hợp Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an	Năm 2022	Còn Gia Lai chưa hoàn thành hợp nhất công dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử	Chuyển từ 2023 sang
II. Nhiệm vụ cụ thể của Bộ, ngành						
1	Triển khai cung cấp dịch vụ xác thực thông tin đối với các đương sự, bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng... trên Cổng dịch vụ của Tòa án nhân dân để phục vụ triển khai tố tụng điện tử và xét xử trực tuyến.	Lộ trình Đề án	Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao	Năm 2022	Chưa hoàn thành	Chuyển từ 2023 sang
2	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.	Lộ trình Đề án	Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường	Tháng 6/2022	Chưa hoàn thành, đơn vị xin lùi lộ trình đến năm 2025	Chuyển từ 2023 sang
3	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Cơ sở dữ liệu quốc gia về quản lý tài sản, thu nhập.	Lộ trình Đề án	Bộ Công an, Thanh tra Chính phủ	Năm 2022	Chưa hoàn thành	Chuyển từ 2023 sang
4	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu quốc gia về Khoa học và công nghệ.	Lộ trình Đề án	Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ	Năm 2022	Chưa hoàn thành	Chuyển từ 2023 sang

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
5	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu công bố bản án, quyết định của Tòa án.	Lộ trình Đề án	Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao	Tháng 4/2022	Chưa hoàn thành	Chuyển từ 2023 sang
6	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu về hồ sơ vụ án của Tòa án nhân dân.	Lộ trình Đề án	Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao	Tháng 12/2022	Chưa hoàn thành	Chuyển từ 2023 sang
7	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Cơ sở dữ liệu thông tin Quyết định thi hành các biện pháp ngăn chặn đối với công dân đang trong quá trình điều tra; Cơ sở dữ liệu thống kê tư pháp, thống kê tội phạm; các Cơ sở dữ liệu khác liên quan đến công chức viên chức trong ngành.	Lộ trình Đề án	Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao	Tháng 12/2022	Chưa hoàn thành	Chuyển từ 2023 sang
8	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.	Lộ trình Đề án	Bộ Công an, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tháng 12/2022	Chưa hoàn thành	Chuyển từ 2023 sang
9	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu của ngành Tư pháp như Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc tịch, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, Cơ sở dữ liệu trợ giúp pháp lý, Cơ sở dữ liệu về các tổ chức hành nghề công chứng, Cơ sở dữ liệu thi hành án dân sự nói chung.	Lộ trình Đề án	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp	Tháng 6/2023	Chưa hoàn thành (Mới kết nối với cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, các cơ sở dữ liệu còn lại do hệ thống của Bộ Tư pháp chưa hoàn thành hoặc chưa đảm bảo ANAT)	Chuyển từ 2023 sang
B. NHIỆM VỤ THEO CÁC CHỈ THỊ, NGHỊ QUYẾT, VĂN BẢN CỦA TCTTKĐA						
I. Nhiệm vụ chung của các bộ, ngành, địa phương						
1	Rà soát đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (tại Đề án 06 và Quyết định 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ) theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm	- Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ - Thông báo 299/TB-VPCP ngày 31/7/2023 - Nghị quyết số 85/NQ-CP ngày 09/7/2022 - Văn bản số 268/TB-VPCP ngày 29/8/2022 - Văn bản số 331/TB-VPCP ngày 19/10/2022	Các bộ, ngành, địa phương phối hợp Văn phòng Chính phủ, Bộ Công an	Tháng 9/2023	Còn 13/28 TTHC chưa hoàn thành tái cấu trúc quy trình, cung cấp trên cổng DVC quốc gia (Bộ KHĐT giảm 01 và BTNMT giảm 01)	Chuyển từ 2023 sang

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
2	Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Nghị định số 45 ngày 08/4/2020 và Nghị định 107 ngày 06/12/2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ - Thông báo 238/TB-VP/CP ngày 22/6/2023 - Công văn 452/TTg-KSTT ngày 26/5/2023 - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 	Các bộ, ngành, địa phương phối hợp Văn phòng Chính phủ	Theo tiến độ của Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 08/4/2022 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021	Chưa hoàn thành - Bộ Công thương, Bộ Nội vụ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã triển khai. Các Bộ, ngành còn lại chưa giải quyết dứt điểm - Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại các bộ, ngành đạt 28,84%, tại các địa phương đạt 42,96%.	Chuyển từ 2023 sang
3	Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH, hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 - Thông báo 16/TB-VP/CP ngày 28/01/2023 - Thông báo 74/TB-VP/CP ngày 14/3/2023 - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 	Các bộ, ngành, địa phương phối hợp Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, VPCP	Tháng 6/2023	Chưa hoàn thành. 09/22 Bộ, Cơ quan ngang Bộ chưa đàm bảo an ninh, an toàn hệ thống, gồm: Công thương; Giáo dục và Đào tạo; Kế hoạch và Đầu tư; Tài nguyên và Môi trường; Lao động, Thương binh và Xã hội; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Y tế; Thanh tra Chính phủ; Ủy ban Dân tộc	Chuyển từ 2023 sang
4	Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian thực theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 	Các bộ, ngành, địa phương phối hợp Văn phòng Chính phủ	Theo tiến độ, yêu cầu tại Quyết định số 766/QĐ-TTg	Bộ Quốc phòng có điểm đánh giá khá, 04 Bộ (Công an, Công thương, Tư pháp, Xây dựng) có điểm đánh giá trung bình, các Bộ, ngành còn lại có điểm đánh giá dưới trung bình (thấp nhất là Bộ Y tế), 03 địa phương có điểm đánh giá tốt, 18 địa phương có điểm đánh giá khá, 37 địa phương có điểm trung bình và 05 địa phương có điểm dưới trung bình (thấp nhất là UBND tỉnh Bạc Liêu).	Chuyển từ 2023 sang

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
5	Đơn giản hóa thủ tục hành chính và giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư đã được Chính phủ phê duyệt tại 19 Nghị quyết chuyên đề theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành, bảo đảm chất lượng, tiến độ	- Nghị quyết số 50/NQ-CP, ngày 8/4/2023 - Công văn 452/TTg-KSTT ngày 23/5/2023 - Thông báo số 299/TB-VPCP ngày 31/7/2023 - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Các bộ, ngành, địa phương	6/2023	Còn 525 thủ tục hành chính chưa được thực thi (chiếm 48%). Tổ Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật đã có Công văn số 02/TCTTKĐA ngày 02/01/2024 đề nghị các đơn vị báo cáo lộ trình, gửi về Bộ Tư pháp trước ngày 10/01/2024, đến nay, mới có 08 Bộ, ngành báo cáo kết quả (Tư pháp, Giáo dục và Đào tạo, Giao thông vận tải, Quốc phòng, Văn hóa – Thể thao và Du lịch, Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Công thương), còn 05 Bộ, ngành chưa có báo cáo (Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Y tế, Ngoại giao).	Chuyển từ 2023 sang
6	Thực hiện công bố, công khai, minh bạch đầy đủ TTHC theo quy định; Hoàn thành trước 15/12/2023 việc công bố danh mục TTHC thuộc phạm vi quản lý có đủ điều kiện thực hiện DVCTT toàn trình để địa phương tổ chức thực hiện thống nhất trên toàn quốc. 100% Hồ sơ TTHC của bộ, ngành, địa phương phải được tiếp nhận, giải quyết trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC và phải liên thông, đồng bộ với Cổng DVCCQ để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện	Chỉ thị 27 ngày 27/10/2023	Bộ, ngành, địa phương	15/12/2023	16 bộ, ngành chưa hoàn thành, gồm: Công an; Ngoại giao; Tư pháp; Tài chính; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường; Lao động, Thương binh và Xã hội; Khoa học và Công nghệ; Giáo dục và Đào tạo; Y tế; Ủy ban dân tộc; Thanh tra Chính phủ, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam.	Phát sinh so với sơ kết 02 năm
7	Hoàn thành kết nối Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng dịch vụ công quốc gia phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công	Chỉ thị 27 ngày 27/10/2023	Bộ, ngành, địa phương	15/12/2023	14 bộ, ngành: Công an, Ngoại giao, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công thương, Nông nghiệp, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Lao động, Thương binh và Xã hội, Khoa học và công nghệ, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Ủy ban dân tộc;	Phát sinh so với sơ kết 02 năm
8	Ban hành Kế hoạch triển khai Đề án 06 trong năm 2024	Thông báo 06/TB-VPCP ngày 10/01/2024	Bộ, ngành, địa phương	Tháng 01/2024	Hiện có 08 Bộ, ngành (Văn phòng Chính phủ, Xây dựng, Quốc phòng, Ngân hàng Nhà nước, Bảo hiểm xã hội, Giáo dục và Đào tạo, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ) và 63 địa phương đã ban hành Kế hoạch triển khai Đề án 06/CP	Phát sinh so với tháng 01
II. Nhiệm vụ cụ thể của các bộ, ngành						

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
1	Triển khai 02 dịch vụ công liên thông "Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ dưới 6 tuổi" và "Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, trợ cấp mai táng phí"	- Văn bản số 268/TB-VPCP ngày 29/8/2022 - Văn bản số 268/TB-VPCP ngày 29/8/2022 - Nghị quyết số 85/NQ-CP	02 bộ, ngành: Tư pháp, Y tế, Lao động - Thương binh và Xã hội		- Bộ y tế: 01 văn đề - Phần mềm hệ tích của Bộ Tư pháp còn 02 văn đề (lỗi đồng bộ hồ sơ và chữ ký số)	Phát sinh so với sơ kết 02 năm
2	Nghiên cứu, hoàn thiện về quy trình, thủ tục, căn cứ pháp lý triển khai thí điểm tại tỉnh Thừa Thiên - Huế cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VneID. Triển khai giải pháp cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID	- Thông báo 8055/TB-TCTTKDA ngày 01/11/2023 - Chỉ thị số 23 ngày 09/7/2023 của TTCP - Nghị quyết 50/NQ-CP ngày 8/4/2023; - Nghị quyết 74 ngày 7/5/2023 - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Bộ Công an đồng chủ trì, Bộ Tư pháp phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông và UBND các địa phương	Tháng 01/2024	Đã hoàn thành xây dựng và cung cấp tài liệu tập huấn, hướng dẫn địa phương về quy trình hướng dẫn kỹ thuật và hướng dẫn triển khai cấp Phiếu lý lịch tư pháp. Đồng thời, có lộ trình triển khai cụ thể, đảm bảo hoàn thành kết nối trước ngày 30/3/2024.	Chuyển từ 2023 sang
3	Phối hợp với Bộ Công an tổ chức hướng dẫn các cơ sở y tế và người dân sử dụng thông tin số sức khỏe điện tử trên VNeID	- Công văn 7323/VPCP-KSTT ngày 23/9/2023 - Thông báo 8055/TB-TCTTKDA ngày 01/11/2023 - Thông báo 8771/TB-TCTTKDA - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Bộ Y tế phối hợp Bộ công an	11/2023	Chưa hoàn thành - 68/673 đơn vị (bệnh viện, trạm y tế, phòng khám) trên địa bàn Hà Nội đã hoàn thiện phần mềm kết nối liên thông với Bảo hiểm xã hội Việt Nam phục vụ triển khai Sổ sức khỏe điện tử - Hiện Bộ Y tế đang xin ý kiến tham gia của các đơn vị về nội dung Quyết định ban hành các trường thông tin sức khỏe cá nhân hiện thị trên VNeID (theo văn bản số 130 ngày 25/01/2024).	Chuyển từ 2023 sang

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Chi chú
4	Khẩn trương hoàn thiện Hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; kết nối, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp, hạn chế kiểm tra, giám sát thủ công; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để làm sạch, làm giàu dữ liệu, bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật	- Chi thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ - Thông báo 16/TB-VPCP ngày 28/01/2023 - Thông báo 36/TB-VPCP ngày 19/2/2023 Nghị quyết 185/Nq-CP ngày 07/11/2023	Bộ Xây dựng phối hợp Bộ Công an, Bộ Tài nguyên và Môi trường	Tháng 6/2023	Chưa hoàn thành Bộ Xây dựng đã hoàn thành hồ sơ đề xuất cấp độ đối với Hệ thống; hiện đang chuẩn bị các phương án đảm bảo an toàn thông tin Hệ thống trước khi kết nối chính thức với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Chuyển từ 2023 sang
5	Nghiên cứu, sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc cấp, quản lý chữ ký số công cộng bảo đảm tiện lợi cho tổ chức, cá nhân trong ký các giấy tờ, tài liệu khi thực hiện các dịch vụ công trực tuyến; sửa đổi Nghị định số 130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số theo trình tự, thủ tục rút gọn, phù hợp với Luật Giao dịch điện tử mới được thông qua và có hiệu lực từ ngày 01/7/2024; kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, địa phương khẩn trương triển khai các giải pháp về công nghệ đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-THH ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông; nghiên cứu, hướng dẫn các giải pháp khác phục tạm thời trong giai đoạn thực hiện thủ tục đầu tư.	Thông báo 8055/TB-TCTTKĐA ngày 01/11/2023 Nghị quyết 74/NQ-CP ngày 7/5/2023 Thông báo 299/TB-VPCP ngày 31/07/2023	Bộ Thông tin và Truyền thông	Tháng 11/2023	Chưa hoàn thành - Đã hoàn thiện và trình dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 130/2018/NĐ-CP ngày 27/9/2018 và đã hoàn thiện báo cáo Chính phủ về thực trạng kết nối của các tổ chức cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng với hệ thống định danh và xác thực điện tử.	Chuyển từ 2023 sang
6	Ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật cho hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại bộ, ngành, địa phương do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện	Chi thị 27 ngày 27/10/2023	Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Bộ Tài chính	Tháng 12/2023	- Đã làm việc với Bộ Tài chính, VPCP, VNPost để triển khai nhiệm vụ này - BTTTT đang xây dựng đề xuất TTgCP cho phép phát hành công văn tham khảo bộ, ngành, địa phương để tháo gỡ khó khăn của các đơn vị trong xử lý dịch vụ hành chính công, phục vụ tiếp nhận, số hóa hồ sơ	Phát sinh so với sơ kết 02 năm
7	Hoàn thành việc tích hợp giải pháp ký số từ xa với Công dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh	Chi thị 27 ngày 27/10/2023	Bộ Thông tin và Truyền thông	15/12/2023	- Đã hoàn thành tích hợp trên công DVCQG, Hệ thống thông tin của 59/63 địa phương và 03 Bộ. - Dự kiến hoàn thành trên toàn quốc trong quý I	Phát sinh so với sơ kết 02 năm

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
8	Đánh giá hiệu quả, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật trong triển khai dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước và tích hợp, đồng bộ thông tin kết quả đánh giá với Hệ thống đánh giá chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp của Công dịch vụ công quốc gia	Chỉ thị 27 ngày 27/10/2023	Bộ Thông tin và Truyền thông	12/01/2023	- Bộ TTTT đã thiết lập Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ CP số (EMC) - Đang đôn đốc các bộ, ngành, địa phương kết nối tới hệ thống EMC. Sau khi hoàn thành kết nối, BTTTT phối hợp VPCP đồng bộ thông tin kết quả đánh giá với Hệ thống đánh giá chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp của Công dịch vụ công quốc gia vào Quý 1/2024	Phát sinh so với sơ kết 02 năm
9	Hướng dẫn, đôn đốc, tập hợp ý kiến của bộ, ngành, địa phương về tiêu chuẩn lưu trữ, quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống trong và ngoài nước (phục vụ xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia)	Thông báo 836/TB-TCTTKDA ngày 31/01/2024	Bộ Thông tin và Truyền thông	08/02/2024	Chưa có báo cáo kết quả	Phát sinh so với tháng 01
10	Tập trung kết nối, tích hợp, đồng bộ dữ liệu của 100% thủ tục hành chính đang thực hiện trên Cổng thông tin một cửa quốc gia với Công dịch vụ công quốc gia, tạo thuận lợi cho tiếp cận, thực hiện các thủ tục liên quan đến xuất nhập khẩu hàng hóa; kiểm soát chặt chẽ thu thuế, chống thất thu thuế, hoàn thuế trên môi trường số	Chỉ thị 27 ngày 27/10/2023	Bộ Tài chính chủ trì phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông, VPCP	15/12/2023	Chưa có báo cáo kết quả	Phát sinh so với sơ kết 02 năm
11	Giải pháp đánh số nhà theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang	Thông báo 836/TB-TCTTKDA ngày 31/01/2024	Bộ Xây dựng phối hợp Bộ tài nguyên và Môi trường, VNPost	15/02/2024	Đã hoàn thành dự thảo hướng dẫn thu thập, cung cấp thông tin địa chỉ, dữ liệu định danh vị trí nhà ở, đồng thời ban hành văn bản số 593 ngày 06/02/2024 xin ý kiến của Bộ, ngành về dự thảo Hướng dẫn	Phát sinh so với tháng 01
III. Nhiệm vụ của các địa phương						
1	Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp có chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện	- Chỉ thị 05, ngày 23/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ - Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	UBND các tỉnh/thành phố phối hợp Bộ Tài chính	Tháng 6/2023	Còn 08 địa phương chưa ban hành (An Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu, Cần Thơ, Đắk Nông, Kiên Giang, Sóc Trăng, Tây Ninh, TP. Hồ Chí Minh)	Chuyển từ 2023 sang
1	Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối, chia sẻ, khai thác kết quả số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC điện tử giữa các hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh thông qua Cổng Dịch vụ công quốc gia	Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Văn phòng Chính phủ phối hợp Bộ Nội vụ	Tháng 3/2024		

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
2	Hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện tích hợp, kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa Công Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với CSDLQG về đăng ký doanh nghiệp	Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Văn phòng Chính phủ phối hợp Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 3/2024		
3	Khẩn trương chỉ đạo triển khai phù hợp với thông tin toàn bộ các điểm lờm để người dân và doanh nghiệp được thụ hưởng, không ai bị bỏ lại phía sau, không để phát sinh thêm các điểm lờm sóng mới	Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Bộ Thông tin và Truyền thông	Tháng 3/2024		
4	Nghiên cứu, xây dựng quy chuẩn mới về dữ liệu và hướng dẫn việc tổ chức tích hợp, kết nối, liên thông, chia sẻ, sử dụng lại dữ liệu	Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Bộ Thông tin và Truyền thông	Tháng 3/2024		
5	Khẩn trương xây dựng Kế hoạch kiểm tra, đánh giá đảm bảo an ninh an toàn hệ thống của các bộ, ngành	Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Bộ Thông tin và Truyền thông	Tháng 3/2024		
6	Tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành quy định về tiêu chuẩn kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước; giữa cơ quan nhà nước và doanh nghiệp trong và ngoài nước; giữa cơ quan nhà nước Việt Nam và cơ quan, tổ chức chính trị nước ngoài	Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Bộ Thông tin và Truyền thông	Quý 1/2024		
7	Tập huấn triển khai theo quy trình cấp phiếu lý lịch tư pháp trên VNeID. Phối hợp UBND tỉnh Thừa Thiên Huế, UBND thành phố Hà Nội tuyên truyền để thực hiện cấp và sử dụng phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID. Đến hết tháng 3/2024, tổ chức sơ kết, đánh giá và đề xuất triển khai trên toàn quốc.	Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Bộ Tư pháp phối hợp với Bộ Công an	Tháng 3/2024		
8	Nghiên cứu, xây dựng trình Chính phủ hoặc ban hành theo thẩm quyền Đề án đào tạo nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số nói chung và Đề án 06 nói riêng.	Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Tháng 3/2024		
9	Triển khai giải pháp chấm điểm khả tín, đảm bảo hoạt động cho vay an toàn, hiệu quả, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng, phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động tín dụng đen	Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Ngân hàng Nhà nước phối hợp BCA	Tháng 03/2024		
10	Hoàn thiện hệ thống công nghệ thông tin đối với hóa đơn điện tử, bảo đảm việc tiếp nhận, kết nối thông tin hóa đơn điện tử của cơ quan thuế đảm bảo thông suốt, thuận lợi, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế	Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Bộ Tài chính	Tháng 03/2024		

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Văn bản chỉ đạo	Đơn vị thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
11	Chi đạo Ủy ban chứng khoán nhà nước thực hiện đối soát, xác thực thông tin với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, làm sạch dữ liệu nhà đầu tư chứng khoán và dữ liệu người được cấp chứng chỉ hành nghề chứng khoán	Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Bộ Tài chính Ủy ban chứng khoán nhà nước	Tháng 03/2024		
12	Hướng dẫn vị trí việc làm, chế độ chính sách đối với nhân sự thực hiện quản trị, vận hành, phát triển hệ thống thông tin của Trung tâm dữ liệu quốc gia	Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Bộ Nội vụ	Tháng 03/2024		
13	Chi đạo các tổ chức tín dụng nghiên cứu ứng dụng giải pháp chăm điểm khả tín trong hoạt động cho vay, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận nguồn vốn tín dụng ngân hàng, phòng ngừa, ngăn chặn hoạt động tín dụng đen, bảo đảm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân	Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Ngân hàng Nhà nước	Tháng 03/2024		
14	Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, các bộ, địa phương, cơ quan liên quan hướng dẫn chuẩn hóa dữ liệu khoản thu (phí, lệ phí, viện phí, học phí...), việc đối soát và hoàn tiền trực tuyến các khoản thu nghĩa vụ tài chính trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công đã nộp vào ngân sách nhà nước	Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Bộ Tài chính	Tháng 03/2024		
15	Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ hướng dẫn mô hình, chuẩn hóa dữ liệu khoản thu, thực hiện thanh toán trực tuyến viện phí, học phí trên Cổng dịch vụ công Quốc gia	Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Bộ Y tế Bộ Giáo dục và Đào tạo Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Tháng 03/2024		
16	Đơn đốc UBND các địa phương báo cáo tình hình bố trí đủ kinh phí từ ngân sách địa phương, bảo đảm dành tối thiểu 10% tổng số thu từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất để đầu tư xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai và đăng ký biến động, chỉnh lý hồ sơ địa chính thường xuyên. Phối hợp với Bộ Tài chính đề xuất cần đổi ngân sách Trung ương để bố trí hỗ trợ các địa phương khó khăn một phần kinh phí để thực hiện công tác đo đạc, cấp giấy chứng nhận và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai	Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/02/2024	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Tháng 03/2024		